

# PHẬT THUYẾT THẬP THIÊN NGHIỆP ĐẠO KINH

*Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không*

*Thời gian: 22/06/2000*

*Giảng tại: Tịnh tông Học hội Singapore*

*Việt dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu*

## Tập 22

Chư vị đồng học, chào mọi người! Mời mở kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo trang thứ tư, bắt đầu xem từ hàng sau cùng:

**Nay ông phải nên tu học như vậy, cũng khiến cho chúng sanh liễu đạt nhân quả, tu tập thiện nghiệp.**

Chỗ này Thế Tôn khuyên nhủ chúng ta, tuy đối tượng nói chuyện là long vương Sa-kiệt-la, long vương là đại biểu cho mọi người chúng ta, phần trước tôi đã báo cáo qua với quý vị rồi. Câu thứ nhất chính là khuyên khích chúng ta “*phải nên*”, tức là hiện nay bạn cần phải nên làm. “*Tu học như vậy*”, hai chữ “*như vậy*” xuyên suốt từ đầu đến cuối. Phần trước Phật dạy chúng ta, điều quan trọng nhất là phải nhận biết tất cả đều do tâm tưởng mà sanh ra, cùng với điều trong kinh Hoa Nghiêm nói là “*duy tâm sở hiện, duy thức sở biến*”. Tướng do tâm hiện, hoàn toàn không có thiện ác, tốt xấu, tướng là bình đẳng, tướng là thanh tịnh. Diệu tướng thanh tịnh bình đẳng, trong kinh Phật còn gọi là “*diệu sắc*”, vì sao lại biến thành phức tạp như vậy? Đây là do tâm tưởng mà sanh ra. Phần sau nói càng cụ thể hơn, hết thấy “*đều do đủ loại tướng niệm của tự tâm*”, ở trong tướng niệm này có thiện, có ác, đây là đã đem tướng thanh tịnh bình đẳng thay đổi. Chúng ta muốn hỏi, có phải thật sự thay đổi hay không? Không phải, quyết không phải thật sự thay đổi, chân tướng là vĩnh viễn bất biến; thay đổi là vọng tâm bạn đang chi phối, thứ mà vọng tâm biến ra là vọng tướng, không phải chân tướng.

Chân tướng là gì? Nhất chân pháp giới là chân tướng. Chúng ta đọc kinh Hoa Nghiêm, thế giới Hoa Tạng là chân tướng; chúng ta học pháp môn Tịnh độ, thế giới Cực Lạc là chân tướng, thường trụ bất biến. Thế giới Cực Lạc ở đâu vậy? Là ở ngay đây. Cho nên cổ nhân nói: “*Sanh thì chắc chắn sanh, đi thì thật không đi*”, lời nói này rất khó hiểu. Hiện nay nhà khoa học dần dần đã hiểu rõ rồi, nhà khoa học gọi là chiều không gian khác nhau. Chúng ta thí dụ nó như những kênh khác nhau trên màn hình tivi, đều ở trên màn hình này, khi bạn nhấn vào kênh nào thì tướng đó liền xuất hiện. Nhà Phật thường nói mười pháp giới, khi một

pháp giới hiện thì chín pháp giới ẩn. Giống như màn hình tivi vậy, có mười kênh, chúng ta ấn một kênh thì tướng của kênh này hiện ra, chín kênh khác đều không thấy nữa, đều đã ẩn mất. Đổi một kênh khác thì tướng của kênh khác xuất hiện, tướng này lại ẩn mất rồi, đều ở cùng nhau, không hề tách rời. Mười pháp giới, trăm pháp giới, ngàn pháp giới đều là một pháp giới. Quý vị hãy suy nghĩ từ trên kênh của màn hình tivi thì bạn có thể ngộ ra được thứ gần giống như vậy. Thật ra mà nói, bạn không thể thấy được chân tướng, nhưng thông qua so sánh thì bạn tiếp cận được chân tướng, sau đó bạn mới hiểu được điều mà cổ đức nói: “Sanh thì chắc chắn sanh, đi thì thật không đi.” Đây chính là bạn đã chuyển sang chiều không gian khác, chuyển không gian của nhân gian chúng ta thành không gian của Hoa Tạng, chuyển đổi thành không gian của thế giới Cực Lạc, chuyển kênh mà thôi. Ấn nút ở đâu vậy? Ấn nút ở khởi tâm động niệm, từ tâm tướng sanh, giống như kênh truyền hình, ấn nút thì chuyển kênh. Cổ nhân nói những điều này thật là khó hiểu, hiện nay chúng ta mượn những công cụ khoa học thì giúp ích được rất nhiều, khiến chúng ta dần dần thể hội được chân tướng của vũ trụ nhân sinh mà trong kinh Phật đã nói. Thuật ngữ trong nhà Phật gọi là thập pháp giới y chánh trang nghiêm, chúng ta thông đạt, hiểu rõ thì *“tu học như vậy”*.

Ở chỗ này, “như vậy” là đặc biệt coi trọng việc “nên tu thiện nghiệp”. Ở phần trước Phật đã nói, không những bản thân cần phải tu học như vậy, mà *“cũng khiến cho chúng sanh liễu đạt nhân quả”*, liễu là hiểu rõ, đạt là thông đạt, nền tảng của Phật giáo được xây dựng trên nền giáo dục nhân quả, nhân quả là sự thật, tuyệt đối không phải mê tín. Trồng dưa nhất định được dưa, trồng đậu nhất định được đậu, hạt dưa là nhân, kết thành trái dưa là quả, đây gọi là nhân quả. Cho nên, pháp thế gian và pháp xuất thế gian (Phật pháp) mà nhà Phật nói đều là nhân quả, pháp thế xuất thế gian đều không thể tách rời nhân quả. Kinh Pháp Hoa nói nhất thừa nhân quả, kinh Hoa Nghiêm nói ngũ chu nhân quả, bạn nghĩ xem, có bộ kinh luận nào mà không giảng nhân quả đâu! Gieo nhân thiện nhất định được quả thiện. Người tâm thiện, niệm thiện, hạnh thiện thì chắc chắn được báo ứng thiện, được thiện báo. Bạn đối với người ta tốt, người ta cũng sẽ đối với bạn tốt. *“Kính người thì luôn được người kính”*, kính người là nhân thiện, người khác tôn kính chúng ta là quả thiện, đây gọi là nhân quả. Chúng ta dùng ác ý đối với người, đây là nhân ác, người ta đáp trả lại chúng ta, đây là quả ác, người ta cũng dùng ác để đáp lại chúng ta, chúng ta phải hiểu được đạo lý này.

Đối với “liễu đạt nhân quả”, nói rất cụ thể, nói rất cặn kẽ thì Liễu Phàm Tứ Huán là một cuốn sách rất hay. Trước đây, khi đại sư Ấn Quang còn tại thế, cả

đời ngài dốc hết sức hoằng dương cuốn sách nhỏ này. Thời bấy giờ ở trong hoàn cảnh đó, tôi tính toán sơ lược, cả đời ngài đã in Liễu Phàm Tứ Huấn hơn một triệu cuốn. Vào thời điểm đó kỹ thuật in ấn không phát triển như hiện nay, cho nên in ấn với số lượng lớn như vậy quả thật là sự nghiệp khiến người kinh ngạc. Tại sao ngài phải làm như vậy? Ngài có trí tuệ chân thật, ngài có tâm đại từ đại bi, biết rằng để cứu vãn xã hội trước mắt thì nền giáo dục luân lý đạo đức của nhà Nho đã sụp đổ rồi, nền giáo dục của Phật pháp cũng dần dần bị suy yếu, đã biến chất, còn giáo dục nhà trường chú trọng khoa học kỹ thuật, chú trọng vào kinh tế công thương nghiệp, cho nên nền giáo dục nhân văn bị lơ là. Thế gian này có thể sung túc, nhưng nhất định là tai nạn chồng chất. Khi khoa học phát triển đến điểm bão hòa thì nhất định thế giới sẽ bị hủy diệt, điều này có chứng cứ khoa học. Nhân loại trên địa cầu phát triển đạt đến khoa học kỹ thuật cao, trong quá khứ đã có rất nhiều lần, phát triển đến sau cùng thì bị hủy diệt hết, sau khi bị hủy diệt lại bắt đầu từ đầu.

Sự phát triển của chúng ta ngày nay, cách thức hầu như giống hệt quá khứ. Phương thức cứu vãn vẫn là luân lý đạo đức. Nếu như luân lý đạo đức không còn nữa, thì người không ra người, nhà không ra nhà. Hiện nay, người trên toàn thế giới chúng ta, mặc dù đời sống rất sung túc, điều kiện vật chất không thiếu thốn, nhưng thân tâm không có cảm giác an toàn, đây chính là người xưa nói: “Không phải đời sống con người.” Thân tâm con người không có cảm giác an toàn thì giống như động vật vậy, động vật đi ra ngoài kiếm ăn, không biết sẽ bị động vật khác ăn thịt vào lúc nào, không có cảm giác an toàn, không được bảo vệ. Chúng ta ngày nay sống trong thế gian này, mạng sống có thể bị tước đoạt bất cứ lúc nào. Những đạo lý chân tướng sự thật này không thể không hiểu rõ, không thể không thông đạt. Cho nên, cả đời Ấn tổ hoằng dương Liễu Phàm Tứ Huấn là có đạo lý! Tôi chịu sự ảnh hưởng sâu sắc từ lão nhân gia ngài, tuy tôi với ngài chưa hề gặp nhau, ngài trên chúng tôi hai thế hệ. Tôi học Phật pháp với cư sĩ Lý Bình Nam, mà thầy Lý là học trò của Ấn tổ, cho nên Tịnh tông của chúng ta với Linh Nham Sơn Tự ở Tô Châu là cùng một mạch truyền thừa. Khi thầy Lý còn tại thế, thầy thường khuyên chúng tôi lấy Ấn tổ làm thầy, tuy Ấn tổ không còn nữa nhưng Văn Sao còn lưu lại hậu thế, đọc Văn Sao y giáo phụng hành, đó chính là học trò của Ấn tổ.

Năm 1977, tôi giảng kinh ở Hồng Kông, lúc đó ở Hồng Kông bốn tháng, ở tại thư viện Phật giáo Trung Hoa ở Cửu Long do pháp sư Đàm Hư xây dựng, ở đây cất giữ không ít sách Phật, sách của Hoằng Hóa Xã tương đối đầy đủ, họ rất

tận lực sưu tập. Hoằng Hóa Xã là do pháp sư Ấn Quang lập nên, Ấn tổ đem tất cả tài vật mà người khác cúng dường cho ngài dùng vào việc bố thí pháp, cả đời ngài chỉ làm mỗi một việc như vậy, tất cả mọi tài lực đều dùng làm việc này, điều này ảnh hưởng rất lớn đối với tôi. Chúng ta thấy, lời khai thị trong pháp hội Hộ Quốc Tức Tai ở Thượng Hải, đây là lão hòa thượng công khai giảng khai thị cho mọi người, trong cả đời ngài chỉ có một lần như vậy, trước đó không có, về sau cũng không có. Phần mở đầu trước khi khai thị, ngài nói rằng phương Bắc lúc đó có tai nạn, mọi người phát động cứu nạn, ngài trích ra từ trong khoản in kinh 3.000 đồng bạc để cứu tế. Từ chỗ này, chúng ta thể hội được bản thân ngài cả đời chỉ làm một việc in kinh hoằng pháp, còn cứu tế tai họa là trích ra từ tiền in kinh, ngài chuyên làm một việc chứ không xen tạp. Hiện nay, chúng ta thấy một số đạo tràng chia ra nhiều tổ, có tổ in kinh, cũng có tổ từ bi cứu tế, chia ra rất nhiều hạng mục. Ấn tổ chỉ có một hạng mục, không có hạng mục thứ hai, cách làm này là chính xác, tâm của ngài chuyên nhất, trí tuệ tăng trưởng. Ngày nay, chúng ta nếu muốn giảm bớt phiền não, tăng trưởng trí tuệ, thì hành nghi cả đời của Ấn tổ rất đáng để chúng ta học tập theo.

Sách mà ngài cả đời đề xướng có ba loại như sau: Thứ nhất là Liễu Phàm Tứ Huấn, đây là quyển sách dạy chúng ta hiểu rõ, thông đạt nhân quả; quyển sách thứ hai là Cảm Ứng Thiên Vựng Biên, đây là sách của Đạo giáo. Câu tiếp theo nói “*tu tập thiện nghiệp*”, vậy tiêu chuẩn của thiện ác ở đâu? Trong Cảm Ứng Thiên nói rất hay. Vì sao ngài không dùng kinh Phật? Vì kinh Phật nói quá phân tán ở trong rất nhiều kinh luận, mà Cảm Ứng Thiên có thể nói là đem những điều thiện ác đã nói trong kinh Phật tập trung lại, cũng giống như hội tập vậy, điều này hay! Chúng ta dùng Cảm Ứng Thiên Vựng Biên làm tiêu chuẩn, đoạn tất cả ác, tu tất cả thiện. Thứ ba là dùng An Sĩ Toàn Thư làm tổng kết cho “*tu tập thiện nghiệp*”, ở trong An Sĩ Toàn Thư có bốn thiên: Thiên thứ nhất là Văn Xương Đế Quân Âm Chất Văn, đây cũng là sách của Đạo giáo, văn tự còn ít hơn so với Cảm Ứng Thiên, càng ít thì càng dễ thọ trì. Cảm Ứng Thiên có hơn 1.000 chữ, Văn Xương Đế Quân Âm Chất Văn chỉ có hơn 700 chữ, cũng đều là tiêu chuẩn của thiện ác. Thiên thứ hai là Vạn Thiện Tiên Tư, chuyên nói về giới sát; thiên thứ ba là Dục Hải Hồi Cuồng, chuyên nói về giới dâm, lấy sát và dâm làm trọng điểm quan trọng nhất, đặc biệt giới thiệu căn kẽ. Thiên cuối cùng là Tây Quy Trực Chỉ, mong mọi người niệm Phật cầu sanh thế giới Cực Lạc, vậy là một đời này của bạn đã viên mãn rồi.

Ba cuốn sách này đều là do người Trung Quốc làm ra, không phải từ Ấn Độ truyền đến, không phải sách phiên dịch. Chúng ta đọc lên thấy rất thuận miệng, đọc những sách này thấy rất quen thuộc, không phải là sách phiên dịch, toàn bộ tinh túy của Phật pháp đều ở trong đó cả. Cho nên chúng tôi ngày nay, tiếp theo Cảm Ứng Thiên lại giới thiệu với quý vị kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo, việc này có ý nghĩa rất sâu. “Tu tập thiện nghiệp”, hai câu nói này chính là sự nghiệp cả đời của Ấn tổ, *“liễu đạt nhân quả, tu tập thiện nghiệp”*, Ấn tổ cả đời đề xướng Liễu Phạm Tứ Huân, Cảm Ứng Thiên Vững Biên, An Sĩ Toàn Thư. Nếu bạn không có duyên tiếp xúc được Phật pháp, mà có được ba bộ sách này, cả đời bạn thật sự có thể tin, có thể hiểu rõ, có thể y giáo phụng hành thì bạn chắc chắn vãng sanh làm Phật. Cho nên, ba quyển sách này hợp lại, số lượng mà Hoàng Hóa Xã in ra vượt hơn ba triệu bản. Khi đó tôi nhìn thấy điều này thì vô cùng kinh ngạc, lúc đó tôi thường nghĩ, đại sư Ấn Quang là tổ sư một đời, vì sao ngài không hoằng dương kinh Phật mà hoằng dương những loại sách này? Ngài cũng in kinh Phật, nhưng số lượng rất ít, vì sao lại lưu thông ba bộ sách này với số lượng lớn như vậy? Ngày nay xem lại, chúng ta mới hiểu được, thật sự thể hội được bi tâm của tổ sư. Kinh Phật nói quá sâu, người có thể đọc tụng, có thể hiểu rõ thì không nhiều, ba bộ sách này dễ lý giải, dễ đọc, dễ hiểu, hoàn toàn khế cơ khế lý, rộng độ chúng sanh khổ nạn.

Ngày nay, chúng ta nhìn thấy lời khai thị này của Thế Tôn, thật ra đây chính là sự tổng kết một đời cứu độ chúng sanh khổ nạn của Ấn tổ, ngôn ngữ vô cùng đơn giản, nhưng ý nghĩa thật là rất sâu, sâu rộng vô tận. Chúng ta phải thể hội thật kỹ, phải hết lòng nỗ lực học tập thì trong đời này chắc chắn đạt được thành tựu, không cô phụ một đời này, đời này đến nhân gian không hề uổng phí, mục tiêu của chúng ta sẽ đạt được. Hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến chỗ này.